

Bản án số: 69/2020/HS-ST

Ngày: 21- 12- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Huy Bắc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tất Dũng

2. Bà Đoàn Thị Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Chinh- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2020 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Văn H**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20/10/1998; Nơi sinh: Đồng Hỷ, Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm LQ, xã TL, huyện ĐH, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: H'Mông; Tôn giáo: Đạo Tin Lành; Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Lý Văn K, sinh năm 1962, con bà: Lý Thị D, sinh năm 1963; Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày nào, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

*** Những người tham gia tố tụng khác:**

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đào Anh T - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên - Có mặt.

- Bị hại: Nhóm X thuộc xóm LP, xã VP, huyện ĐH, tỉnh TN.

Người đại diện: Anh Lý Văn C, sinh năm 1992 - Vắng mặt

Trú tại: Xóm LP, xã VL, huyện ĐH, tỉnh TN.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Lý Văn Kh, sinh năm 1962 - Có mặt.

Trú tại: Xóm LQ, xã TL, huyện ĐH, tỉnh TN.

- Người làm chứng:

1. Anh Ngô Văn P, sinh năm 1991 - Vắng mặt.
2. Anh Lý Văn H, sinh năm 1995 - Vắng mặt.
3. Chị Dương Thị V, sinh năm 1994 - Vắng mặt.
4. Anh Ngô Văn S, sinh năm 1989 - Vắng mặt.

Đều trú tại: Xóm LP, xã VL, huyện ĐH, tỉnh TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 3 năm 2020, Lý Văn H đi chơi tại Nhà thờ nguyện của nhóm X thuộc xóm LP, xã VL, huyện ĐH, tỉnh TN thì thấy có chiếc đàn Organ trong Nhà thờ nguyện. Do biết chơi đàn nên H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc đàn trên. H lên trang mạng xã hội Youtube để học cách mở khóa và đặt hàng trên mạng Internet mua 02 thanh kim loại màu trắng, trong đó 01 thanh có đầu nhọn dài khoảng 12 cm, 01 thanh hình chữ L dài khoảng 07cm với giá 70.000 đồng. Đến khoảng 21 giờ ngày 25/6/2020, H đi xe mô tô BKS: 20M8- 4713 đến Nhà thờ nguyện của điểm nhóm Tin Lành thuộc xóm LP, xã VL, huyện ĐH, tỉnh TN với mục đích trộm cắp chiếc đàn. Khi đến cách Nhà thờ khoảng 30 mét thì H dừng xe đi bộ lên Nhà thờ nguyện, lúc đó bên trong Nhà thờ không có ai, H dùng 02 thanh kim loại đã chuẩn bị từ trước chọc vào ổ khóa để phá khóa vào bên trong, H nhìn thấy cây đàn Organ đặt ở cạnh tường phía bên tay phải từ cửa nhìn vào để ở trên giá để đàn. Lúc này H tiến lại gần cây đàn thấy cây đàn Organ màu trắng bên trong túi đựng đàn nhưng không kéo khóa, sau đó H kéo khóa túi đựng đàn và đeo lên vai đi xuống chỗ dựng xe máy đi thẳng về nhà H tại xóm LQ, xã TL, huyện ĐH, tỉnh TN. H tháo hai dây loa của chiếc đàn ra và phun sơn màu đỏ lên bề mặt cây đàn để tránh sự phát hiện của mọi người.

Sau khi phát hiện chiếc đàn bị mất, anh Lý Văn C trưởng nhóm cầu nguyện của điểm nhóm Tin Lành xóm LP đã trình báo đến Công an xã VL, huyện ĐH, tỉnh TN để giải quyết. Ngày 02/8/2020 sau khi phát hiện ra chiếc đàn ở nhà Lý Văn H thì H đã nhận trộm chiếc đàn và đưa cho anh C 01 thanh kim loại dài khoảng 10cm có 01 đầu nhọn, sau đó anh C đã giao nộp lại cho Cơ quan điều tra.

Ngày 04/8/2020 khi bị Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên triệu tập đến làm việc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp lại chiếc đàn Organ Yamaha nêu trên.

Tại bản kết luận số 21/ĐGTS/HS ngày 06/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đồng Hỷ đã kết luận chiếc đàn Organ Yamaha model PRS 3000 có giá trị tại thời điểm ngày 25/6/2020 là 4.200.000 đồng.

Vật chứng của vụ án gồm:

+ 01 chiếc đàn Organ Yamaha model PRS 3000 đã trả lại cho nhóm Tin Lành thuộc xóm LP, xã VL, huyện ĐH, tỉnh TN, đại diện là anh Lý Văn C quản lý, sử dụng.

+ 01 thanh kim loại dài 10cm, đầu nhọn dài 2,5cm, rộng 1cm ; 02 ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp, màu đen, đã qua sử dụng. Hiện số vật chứng này đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKSDH, ngày 16/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Lý Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lý Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51. Xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong nên không xem xét.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại dài 10cm, đầu nhọn dài 2,5cm, rộng 1cm; 02 ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp, màu đen, khóa đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa xác định: Việc truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; điều khoản áp dụng và mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp; tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa và không có ý kiến bổ sung thêm gì. Trong trong lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng lượng KH hồng của pháp luật và được cải tạo tại địa phương.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Khoảng 22 giờ ngày 25/6/2020, Lý Văn H có hành vi dùng 02 thanh kim loại phá khóa cửa Nhà thờ nguyên tại xóm LP, xã VL, huyện ĐH, tỉnh TN để lấy trộm 01 chiếc đàn Organ Yamaha model PRS 3000 có giá trị 4.200.000 đồng của nhóm Tin Lành thuộc xóm LP, xã VL, huyện ĐH, tỉnh TN do anh Lý Văn C là người được giao quản lý. Sau khi lấy được chiếc đàn trên, H đã đem về nhà cất giấu, phun lại màu sơn để sử dụng đến ngày 02/8/2020 thì bị phát hiện. Hiện chiếc đàn đã được thu hồi trả lại cho nhóm Tin Lành thuộc xóm LP, xã VL, huyện ĐH, tỉnh TN do anh Lý Văn C đại diện quản lý, sử dụng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, đơn trình báo, đặc điểm loại tài sản bị chiếm đoạt, biên bản định giá tài sản, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, của những người làm chứng, vật chứng đã thu được và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân. Hội đồng xét xử thấy, việc truy tố để xét xử đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 173 Bộ luật hình sự quy định như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

[2]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; khi lượng hình sẽ xem xét bị cáo có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn,

nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng và có đơn xin cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương xác nhận, đề nghị nên xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà có thể áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng lượng KH hồng của pháp luật, cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, sống phụ thuộc vào gia đình, bị cáo thuộc hộ nghèo năm 2020 nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ; tuy nhiên, biện pháp cải tạo buộc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội là nghiêm khắc đối với bị cáo.

[5]. Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị hại đã nhận lại tài sản, tự nguyện thỏa thuận xong với bị cáo về trách nhiệm bồi thường và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 thanh kim loại dài 10cm, đầu nhọn dài 2,5cm, rộng 1cm; 02 ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp, màu đen, khóa đã qua sử dụng là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, có liên quan trực tiếp đến tội phạm, không còn giá trị và giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo năm 2020, có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử. Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[10]. Ngoài ra, trong vụ án này, bị cáo đã sử dụng chiếc xe mô tô BKS: 20M8- 4713 để đi trộm cắp tài sản; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Lý Văn Kh (bố đẻ bị cáo).

Ngày 25/6/2020 bị cáo lấy xe đi trộm cắp tài sản ông Kh hoàn toàn không biết và không có liên quan đến tội phạm nên Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không xem xét xử lý đối với chiếc xe mô tô trên và ông Kh là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Lý Văn H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: **Lý Văn H** 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Giao bị cáo Lý Văn H cho Ủy ban nhân dân xã TL, huyện ĐH, tỉnh TN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) thanh kim loại dài 10cm, đầu nhọn dài 2,5cm, rộng 1cm.
- 02 (hai) ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp, màu đen, khóa đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24 tháng 11 năm 2020 giữa Công an huyện Đồng Hỷ với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đồng Hỷ).

3. Án phí: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- Cơ quan THA hình sự - CA huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã TL, huyện ĐH;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLVN liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Huy Bắc